TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU** Bản án số:76/2017HSST Ngày 12/7/2017	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Với Thành Phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lương Văn Thanh**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Hoàng Thị Anh,** Ông **Lò Quyết Thắng**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà:* Bà Lương Thị Mỹ Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên tòa*:

Ông: Tòng Văn Thức - Kiểm sát viên

Ngày 12/7/2017, tại trụ trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số: 77/2017/HSST, ngày 19/6/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T** - Sinh ngày 12/8/1986

Nơi ĐKHKTT: Bản Nậm Ngùa, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.dân tộc: Thái; Tôn Giáo: Không; Quốc Tịch: Việt Năm; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12. Con ông: Lò Văn Ao, sinh năm 1960 con bà Tòng Thị Chiêm, sinh năm 1960, hiện đều trú tại bản Nà Xa xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Bị cáo có vợ Tòng Thị Múi, sinh năm 1988, hiện trú tại bản Nậm Ngùa, xã Phúc Than huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu. Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền sự: Không

Tiền án: có 01 tiền án.

Ngày 26/12/2014, Lò Văn T bị Tòa án nhân dân huyên Than Uyên áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h,p khoản 1 Điều 46,điểm i khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Hiện chưa được xóa án tích.

Bị cáo bi bắt tạm giữ từ ngày 10/3/2017, tạm giam từ ngày 13/3/2017, hiện đang bị tạm giạm tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (bị cáo có mặt tại phiên Tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Lò Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu truy tố về hành vi phạm tội theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 10/3/2017, Lò Văn T mượn xe mô tô biển kiểm soát 25T1 - 02771 của ông Lò Văn Ao, sinh năm 1960, trú tại bản Nà Xa, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu là bố đẻ của Lò Văn T để đi mua đồ dùng trong gia đình. Tại bản Nà Dắt xã Phúc Than, Lò Văn T gặp Châu Văn Thiết, sinh năm 1986, trú tại bản Mường 3 xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, qua nói chuyện Thiết rủ T đi sang xã Minh Lương, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai tìm mua Heroine về cùng sử dụng T đồng ý sau đó Thiết điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25T1- 02771 chở T đến xã Minh Lương, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Tại xã Minh Lương, Lò Văn T đưa cho Châu Văn Thiết số tiền 700.000 đồng nhờ Thiết đi tìm mua Heroine giúp. Thiết nhận tiền từ Lò Văn T rồi đi tìm mua Heroine còn T đợi ngoài đường. Một lúc sau, Thiết quay lại đưa cho T 01 gói Heroine, T xem xong thì cất giấu váo trong ốp nhựa lót chân gương bên trái xe Môtô biển kiểm soát 25T1T -02771 rồi T điều khiển xe Môtô chở Thiết quay về. Hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày, tại bản Sắp Ngụa 1 xã Phúc Than, huyện Than Uyên Lò Văn T bị Công an huyện Than Uyên bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,62 gam Heroine.

Quá trình điều tra, đối chất giữa Lò Văn T và Châu văn Thiết, Thiết khai nhận. Ngày 08/3/2017, Châu Văn Thiết sang bãi vàng thuộc xã Minh Lương, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai để làm thuê nhưng không có ai thuê nên Thiết đi lang thang trong bãi vàng. Đến chiều ngày 10/3/2017, Thiết đi từ bãi vàng Ming Lương,

Văn Bàn ra quốc lộ 279 đón xe khách về Than Uyên thì gặp Lò Văn T, do có quen biết với T nên Thiết xin đi nhờ về Than Uyên thì T đồng ý. Sau đó, Lò Văn T điều khiển xe Môtô chở Thiết về đến bản Sắp Ngụa 1 xã Phúc Than, huyện Than Uyên thì T bị Công an huyện Than Uyên phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, lúc này Thiết mới biết T cất giấu Heroine trên xe Môtô.

Ngày 10/3/2017 Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên mở niêm phong vật chứng và trích 0,09 gam trong số 0,62 gam chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn T gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số: 134 ngày 23/3/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lò Văn T gửi giám định là Heroine, có khối lượng 0,62 gam.

Ngày 22/3/2017 Cơ quan điều tra đã lấy lời khai ông Lò Văn Ao về nguồn gốc chiếc xe Môtô biển kiểm soát 25T1 - 02771. Xét nhận đơn của ông Ao là có căn cứ nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại chiếc xe Môtô cho ông Ao là chủ sở hữu hợp pháp.

Vật chứng còn lại gồm: 0,53 gam Heroine và 01 điện thoại di động đều thu giữ của Lò Văn T.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, trình bầy bản Luận tội, phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn T, phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 10/3/2017

Vật chứng của vụ án: áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,53 gam Heroine

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động không liên quan đến vụ án.

Đề nghị không áp dụng khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự là hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí: áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử khẳng định các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Lò Văn T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ được rằng mọi hành vi liên quan tới ma tuý đều bị pháp luật nghiêm cấm và trừng phạt, đồng thời do bị cáo nghiện chất ma túy nên đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 10/3/2017, Lò Văn T mượn xe Môtô biển kiểm soát 25T1 - 02771 của ông Lò Văn Ao (bố đẻ) nói mượn xe đi mua dùng trong gia đình, sau khi mượn được xe Môtô bị cáo điều khiển xe Môtô sang Minh Lương Văn Bàn, tìm mua Heroine. Tại xã Minh Lương, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai Lò Văn T đã mua trái phép 01 gói Heroine với giá 700.000 đồng. Mua được Heroine bị cáo cất giấu váo trong ốp nhựa lót chân gương bên trái xe Môtô biển kiểm soát 25T1 - 02771 rồi T điều khiển xe mô tô về Than Uyên, trên đường về thì gặp Châu Văn Thiết xin đi nhờ xe T đồng ý cho Thiết đi nhờ. Hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày, tại bản Sắp Ngụa xã Phúc Than huyện Than Uyên, Công an huyên Than Uyên bắt quả tang Lò văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,62 gam Heroine.

Xét lời nhận tội của bị cáo đều phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ cũng như nội dung bản cáo trạng truy tố, căn cứ đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng qui định pháp luật. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định bị cáo Lò Văn T đã phạm vào tội

"Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự 1999 tương ứng với khoản 1 điều 249 - BLHS 2015.

. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Ma tuý là hiểm hoạ cho xã hội, là chất gây nghiện, nó làm khánh kiệt về kinh tế gia đình, gây tổn hại cho sức khoẻ, nhân phẩm con người và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác. Do vậy Nhà nước ta đang đấu tranh bằng mọi cách để loại bỏ ma tuý ra khỏi đời sống xã hội, nghiêm cấm và xử phạt nghiêm khắc đối với người nào có một trong những hành vi liên quan đến ma tuý. Bị cáo Lò Văn T là người có đủ điều kiện để nhận biết về các tác hại của ma tuý. Vì đua đòi không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân nên bị cáo đã nghiện chất ma túy do nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cũng như sự lên án của xã hội, cố ý thực hiện hành vi phạm tội, việc đưa bị cáo ra truy tố và xét xử là rất cần thiết trong việc phòng chống đẩy lùi tội phạm về ma túy ngày càng gia tăng trên địa bàn hiện nay.

Đối với bị cáo. Ngày 26/12/2014, Lò Văn T bị Tòa án nhân dân huyên Than Uyên áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1 Điều 46, điểm i khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt 18 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản"*. Hiện chưa được xóa án tích. Nhưng bị cáo không lấy bản án đó làm bài học cho cuộc sống, sinh hoạt hàng ngày cho bản thân, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được qui định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Nhưng xét thấy tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên Tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, ngoài ra bị cáo là người sống ở bản đặc biệt khó khăn theo Quy định/TTCP số: 852 ngày 28/4/2017. Do vậy Hội đồng xét xử cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình phạt được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân: Bị cáo Lò Văn T sinh ra lớn lên được bố mẹ cho ăn học lớp 9/12 sau đó bỏ học ăn chơi đua đòi lười lao động dẫn đến nghiện chất ma túy

Xét về điều kiện hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, sống phụ thuộc vào việc trồng trọt nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung qui định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự 2015 là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về nguồn gốc của gói Heroine bị cáo Lò Văn T khai mua tại xã Minh Lương Văn Bàn tỉnh Lào Cai nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Đối với lời khai của Lò Văn T về việc Châu Văn Thiết rủ đi tìm và trực tiếp nhận tiền từ T để đi tim mua Heroine nhưng quá trình đấu tranh Châu Văn Thiết không thừa nhận có liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Lò Văn T. Ngoài lời khai của T ra không còn tài liệu chứng cứ, chứng minh Châu Văn Thiết đồng phạm với Lò Văn T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với Châu Văn Thiết là có căn cứ

Về vật chứng còn lại của vụ án gồm: 0,53 gam Heroine là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy còn 01 điện thoại di động không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

Về án phí: áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: **Lò Văn T** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 - Bộ luật hình sự 1999:

- Xử phạt bị cáo Lò Văn T 03 năm tù, thời hạn thi hành hình phạt tù được tính từ ngày 10/3/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng điều 41- Bộ luật hình sự; điều 76 - Bộ luật tố tụng hình sự năm 1999.

- Tịch thu tiêu hủy 0,53 gam Heroine thu giữ của Lò Văn T

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di đông có dòng chữ Masstel không liên quan đến vụ án.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 19 tháng 6 năm 2017 giữa Công an huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu với Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu)

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, lên Toà án nhân dân cấp trên.

****. Nơi nhận:***
- TAND Tỉnh 1
- VKS huyện 2
- THA dân sự 1
- STPLai Châu
- Công an, trại giam 3
- THA PT , Bị cáo
- Lu HS - TA 3

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Lương Văn Thanh